

Movers Unit 9

Page 76-77

Do you like animals?

1 Complete the words with double letters. Circle the animals that can be pets.



kangar ____



ki ____ en



pa ____ ot



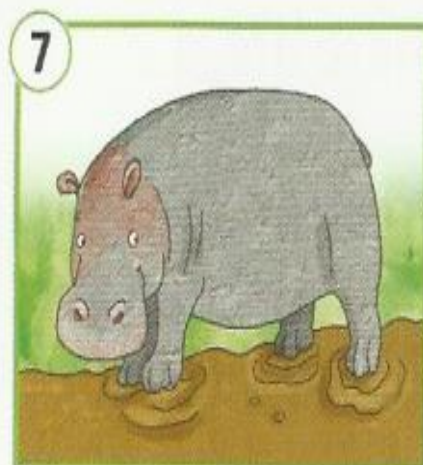
pu ____ y



ra ____ it



gira ____ e

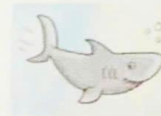


hi ____ o

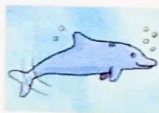
2 Find, circle and write nine more animal words.

b	s	h	a	r	k	f	k	u	c
t	r	b	h	x	w	h	a	l	e
v	s	a	n	e	s	j	g	i	t
p	n	t	w	f	a	o	s	o	i
a	a	d	o	l	p	h	i	n	g
n	i	i	r	y	n	i	f	m	e
d	l	t	d	e	v	b	e	a	r
a	c	r	o	c	o	d	i	l	e
d	o	p	e	n	g	u	i	n	p

Across →



shark



Down ↓



1 Read and circle *right* or *wrong*. Listen and check.



https://www.youtube.com/watch?v=6kN95Fw_zPU&list=PLj9pBnd489fTh7zrkj359SG-oi8gNzfKL&index=18

- | | | |
|--|-------|-------|
| 1 Pandas eat meat. | right | wrong |
| 2 All sharks have got teeth. | right | wrong |
| 3 Most crocodiles live in the sea. | right | wrong |
| 4 A lion is a kind of cat. | right | wrong |
| 5 A fly has got eight legs. | right | wrong |
| 6 Crocodiles can run more quickly than hippos. | right | wrong |
| 7 Bats can't stand up. | right | wrong |
| 8 The biggest whale is bigger than a bus. | right | wrong |
| 9 Hippos eat plants and fish. | right | wrong |
| 10 The giraffe is the tallest animal in the world. | right | wrong |

2 Look and complete the sentences. Write one word on each line.



The first giraffe is _____.



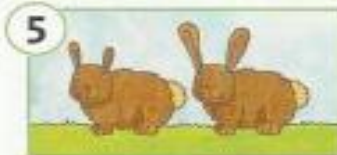
The second puppy has got a bigger _____.



The first _____ has got a _____ tail.



The _____ is bigger.



The _____ rabbit has got shorter _____.

https://www.youtube.com/watch?v=5mwDad_SHf8&list=PLj9pBnd489fTh7zrkj359SG-oi8gNzfKL&index=17

3 Listen and circle. 50 Ask and answer.

1 Have you got any pets?

yes



yes



no

2 Are you frightened of spiders?

yes

no

3 What's your favourite animal?



1. So sánh hơn (Comparative)

Tính từ ngắn: + **-er** (big → bigger).

Tính từ dài: **more** + tính từ (beautiful → more beautiful).

Ex: "This puppy has got a **bigger** tail."

2. So sánh nhất (Superlative)

Tính từ ngắn: + **-est** (tall → tallest).

Tính từ dài: **the most** + tính từ (interesting → the most interesting).

Ex: "The giraffe is the **tallest** animal."

3. "Has got" & "Have got"

Số ít: "A lion **has got** sharp teeth."

Số nhiều: "Elephants **have got** big ears."

Phủ định

"A fly **hasn't got** eight legs."

"Crocodiles **haven't got** small teeth."

Câu hỏi & trả lời

"**Has** a cat **got** long ears?" → "No, it **hasn't**."

"**Have** you **got** a pet?" → "Yes, I **have**."

Bài tập dịch

1. Con mèo có đôi mắt to. → The cat has got big eyes.
2. Con chó có một cái đuôi ngắn. → The dog has got a short tail.
3. Con voi có đôi tai to. → The elephant has got big ears.
4. Con hươu cao cổ có một cái cổ dài. → The giraffe has got a long neck.
5. Con thỏ này nhỏ hơn con thỏ kia. → This rabbit is smaller than that rabbit.
6. Bạn có một con chó không?
7. Anh ấy có một con mèo không?